

Số: 217/2024/QĐST-HNGĐ

TP. Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 6 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
Về việc yêu cầu truy nhận cha cho con

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Nguyễn Hoàng Anh

Thư ký phiên họp: Bà Vũ Thư Thái Bình - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp: Bà Mạnh Thị Tú Uyên - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 53/2024/TLST-HNGĐ ngày 19/02/2024 về việc “Yêu cầu xác định cha cho con” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 2442/QĐST-HNGĐ ngày 03 tháng 6 năm 2024, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu: Bà Phan Thị Ngọc T, sinh năm 1972

Địa chỉ: B Đường H C, Phường D, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người bị yêu cầu: Ông Nguyễn Văn T1 (chết năm 2023)

Địa chỉ: B ấp Đ, xã T, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh.

Nơi cư trú cuối cùng: 23 đường C, phường D, Quận H, thành phố Hồ Chí Minh.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Trẻ Danny Phan T2, sinh ngày 19/11/2011

Địa chỉ: B Đường H C, Phường D, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Ông Nguyễn Văn D, sinh năm 1937

3. Bà Lê Thị C, sinh năm 1941

Cùng địa chỉ: số A đường số E, thôn H, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam.

4. Ông Trương Tấn H (Hung T), sinh năm 1957

Địa chỉ: E Phillips D, GA 30260-1047 Clayton, USA.

NỘI DUNG VỤ VIỆC:

Theo Đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự đề ngày 29/01/2024 - Người yêu cầu – bà Phan Thị Ngọc T trình bày:

Bà và ông Nguyễn Văn T1 chung sống như vợ chồng nhiều năm, không đăng ký kết hôn. Đến năm 2011, hai người có một con chung là trẻ Danny Phan T2, sinh ngày 19/01/2011. Để tạo điều kiện phát triển tốt hơn cho trẻ, bà cùng trẻ sang Mỹ sinh sống. Bà thường xuyên liên lạc, đưa trẻ về Việt Nam sống cùng ông T1 tại địa chỉ số B đường C, phường D, Quận H, thành phố Hồ Chí Minh. Mọi quan hệ cha con giữa ông T1 và trẻ Danny Phan T2 được nhiều người biết, bao gồm gia đình ông Nguyễn Văn T1.

Ông T1 nhiều lần muốn làm thủ tục nhận con đối với trẻ Danny Phan Truong. Tuy nhiên, vì điều kiện không thường xuyên ở Việt Nam nên chưa thể tiến hành. Đến tháng 8/2023, ông T1 cùng trẻ D1 đã tiến hành xét nghiệm ADN để tiến hành thủ tục nhận cha cho con. Kết quả cho thấy ông Nguyễn Văn T1 và trẻ Danny P “có quan hệ huyết thống C1 – Con”. Tuy nhiên, ông T1 đã đột ngột qua đời vào tháng 12/2023.

Nay bà yêu cầu xác định ông Nguyễn Văn T1 là cha đẻ của trẻ Danny Phan Truong.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan – ông Trương Tấn H (Hung T) trình bày tại bản tự khai ngày 03/5/2024: Ông và bà Phan Thị Ngọc T là bạn bè cùng cư trú tại Tiểu bang G, Hoa Kỳ. Khi bà T sinh trẻ Danny Phan Truong tại Hoa Kỳ thì bà T nhờ ông đăng ký khai sinh và đứng tên cha trong giấy khai sinh của trẻ Danny Phan T2, đăng ký ngày 31/01/2011. Ông hoàn toàn không có mối quan hệ chung sống hay huyết thống nào với bà Phan Thị Ngọc T và trẻ Danny Phan Truong. Ông xác định mình không phải cha đẻ của trẻ Danny Phan T2, nay bà T có yêu cầu xác định ông Nguyễn Văn T1 là cha đẻ của trẻ Danny Phan Truong thì ông đồng ý.

Tòa án đã thực hiện thủ tục tổng đạt Thông báo về việc thụ lý, ngày mở phiên họp cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan – ông Nguyễn Văn D và bà Lê Thị C và yêu cầu ông D và bà C trình bày ý kiến đối với yêu cầu của bà T nhưng ông D và bà C không có văn bản trả lời và vắng mặt không có lý do.

Tại phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự:

Bà Phan Thị Ngọc T và ông Trương Tấn H (Hung T) có đơn đề nghị Tòa án giải quyết việc dân sự vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu ý kiến:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Thẩm phán, Thư ký và các đương sự đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết việc dân sự. Các đương sự đều có đơn đề nghị giải quyết việc dân sự vắng mặt, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt không lý do nên Tòa án tiến hành giải quyết việc dân sự vắng mặt các đương sự là đúng theo quy định của pháp luật.

- Về giải quyết việc dân sự: Đề nghị chấp nhận yêu cầu của bà **Phan Thị Ngọc T.**

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết:

Ngày 29/01/2024, bà **Phan Thị Ngọc T** có đơn yêu cầu xác định ông **Nguyễn Văn T1** là cha đẻ của trẻ **Danny Phan Trương**. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông **Trương Tấn H (Hung T)** hiện đang cư trú tại Hoa Kỳ. Đây là yêu cầu về hôn nhân và gia đình nên căn cứ vào khoản 10 Điều 29; khoản 3 Điều 35; điểm b khoản 1 Điều 37 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

[2] Về yêu cầu giải quyết việc dân sự vắng mặt:

Bà **Phan Thị Ngọc T** và ông **Trương Tấn H (Hung T)** có đơn đề nghị giải quyết việc dân sự vắng mặt, đồng thời Tòa án đã thực hiện thủ tục tổng đạt các văn bản tố tụng cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là ông **Nguyễn Văn D** và bà **Lê Thị C** - yêu cầu cung cấp bản khai và thông báo ngày, giờ, địa điểm tham gia phiên họp nhưng đến thời điểm mở phiên họp, ông **Nguyễn Văn D** và bà **Lê Thị C** vắng mặt không có lý do, nên căn cứ khoản 2 Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án vẫn tiến hành giải quyết việc dân sự vắng mặt các đương sự.

[3] Xét yêu cầu của bà **Phan Thị Ngọc T** có đủ căn cứ để xác định:

Bà **Phan Thị Ngọc T** và ông **Nguyễn Văn T1** chung sống như vợ chồng nhiều năm, không đăng ký kết hôn. Đến năm 2011, hai người có một con chung là trẻ **Danny Phan T2**, sinh ngày 19/01/2011. Bà và trẻ **Danny Phan T2** sinh sống tại Mỹ, nhưng Bà thường xuyên liên lạc và đưa trẻ **Danny P** về Việt Nam sống cùng ông **T1** tại địa chỉ **số B đường C, phường D, Quận H, thành phố Hồ Chí Minh**. Mọi quan hệ cha con giữa ông **T1** và trẻ **Danny Phan T2** được nhiều người biết, bao gồm gia đình ông **Nguyễn Văn T1**.

Ông **Trương Tấn H (Hung T)** cũng đồng ý với yêu cầu của bà **Phan Thị Ngọc T** là xác định ông **Nguyễn Văn T1** là cha đẻ của trẻ **Danny Phan T2**, còn ông không phải là cha đẻ của trẻ **Danny Phan Trương**. 1

Căn cứ Phiếu kết quả xét nghiệm ADN kết luận ngày 16/8/2023 và công văn số 06/2024/CNDT ngày 25/4/2024 của **Trung tâm C2** kết luận: Mẫu ADN ký hiệu **Nguyễn Văn T1** và mẫu ADN ký hiệu **Danny Phan Trương** có quan hệ huyết thống cha – con, tần suất 99,99999899%.

Căn cứ Kết luận giám định số 119/KL-KTHS ngày 05/4/2024 của V - Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng kết luận: Ông Nguyễn Văn D và trẻ Danny P có quan hệ huyết thống theo dòng cha.

Do đó, căn cứ Điều 39 Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 90, 101, 102 và Điều 128 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, chấp nhận yêu cầu của bà Phan Thị Ngọc T về việc xác định ông Nguyễn Văn T1 là cha đẻ của trẻ Danny Phan Truong .

[4] Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Căn cứ Điểm b khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, thì bà Phan Thị Ngọc T thuộc trường hợp được miễn lệ phí.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 10 Điều 29, khoản 3 Điều 35, điểm b khoản 1 Điều 37, khoản 2 Điều 367, Điều 371, Điều 372 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 39 Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 90, 101, 102 và Điều 128 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận yêu cầu của người yêu cầu giải quyết việc dân sự là bà Phan Thị Ngọc T.

2. Xác định ông Nguyễn Văn T1, sinh ngày 24/6/1965, quốc tịch Việt Nam, thẻ CCCD số 049065002836 do Cục C3 về trật tự xã hội cấp ngày 10/10/2022, đã chết ngày 14 tháng 12 năm 2023 theo giấy trích lục khai tử số 2249 ngày 15/12/2023 tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện H, thành phố Hồ Chí Minh; địa chỉ hộ khẩu tại B ấp Đ, xã T, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh và địa chỉ cư trú cuối cùng số B đường C, phường D, Quận H, thành phố Hồ Chí Minh là cha đẻ của trẻ Danny P, sinh ngày 19/01/2011, Quốc tịch Hoa Kỳ, số hộ chiếu 676643895.

Bà Phan Thị Ngọc T được quyền liên hệ với cơ quan Nhà nước có thẩm quyền về hộ tịch để đăng ký lại khai sinh cho trẻ Danny Phan T2, sinh ngày 19/01/2011, Quốc tịch Hoa Kỳ, số hộ chiếu 676643895, giới tính N, có cha là Nguyễn Văn T1, sinh ngày 24/6/1965, quốc tịch Việt Nam, thẻ CCCD số 049065002836 do Cục C3 về trật tự xã hội cấp ngày 10/10/2022; địa chỉ hộ khẩu tại B ấp Đ, xã T, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh và địa chỉ cư trú cuối cùng số B đường C, phường D, Quận H, thành phố Hồ Chí Minh và mẹ là bà Phan Thị Ngọc T.

3. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Miễn lệ phí dân sự sơ thẩm cho bà Phan Thị Ngọc T. Hoàn trả cho bà Phan Thị Ngọc T số tiền 300.000 (ba trăm

ngành) đồng tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai số 0031808 ngày 01/02/2024 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh.

4. Quyền kháng cáo, kháng nghị:

Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 (mười) ngày kể từ ngày nhận được quyết định giải quyết việc dân sự hoặc kể từ ngày quyết định được thông báo, niêm yết.

Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 (mười) ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:

- TAND Tối cao;
- TAND Cấp cao tại Tp.HCM;
- VKSND TPHCM;
- VKSND Cấp cao tại Tp.HCM
- Cục THADS Tp.HCM;
- Sở Tư pháp Tp. HCM;
- Các đương sự;
- Lưu (20).

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nguyễn Hoàng Anh